TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 345/2017/QĐST-VDS	*Quận 10, ngày 20 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
VỀ YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10

- ***Thành phần giải quyết việc dân sự:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Phương Lan.

- *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Ông Lê Nhất Dũng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Bà Lưu Thị Thuý Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 236/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2017 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số: 24/2017/QĐPH-DS ngày 11 tháng 9 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1936 (vắng mặt).

Địa chỉ: VP9A cư xá BH, Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: VP9A cư xá BH, Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sư đối với bà Phan Thị B, sinh năm 1946; Địa chỉ: VP9A cư xá BH, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Ông Nguyễn Trung T yêu cầu Toà án tuyên bố bà Phan Thị B mất năng lực hành vi dân sự. Ông T, bà B có nơi cư trú tại Quận 10, nên yêu cầu của ông T là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét đơn xin vắng mặt của ông T, ông Th là hợp lệ nên căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[1] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Trung T:

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/01/1989, có cơ sở xác định ông Nguyễn Trung T và bà Phan Thị B là vợ chồng. Do vậy, ông T có đủ tư cách pháp lý để yêu cầu Tòa án tuyên bố bà B mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cùng lời trình bày của người yêu cầu ông Nguyễn Trung T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung Th xác định: ông T và bà B sống chung có 01 người con chung là ông Th. Ngày 31/8/2009 bà B bị tai biến, liệt một nửa người và trải qua thêm vài lần tai biến khác nên sức khoẻ càng ngày càng kém đi mặc dù được gia đình chăm sóc, chữa bệnh nhiều năm nhưng bà B không phục hồi sức khoẻ. Hiện nay, bà B đã không còn đủ sức khoẻ, hoàn toàn mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần số 3188/2017/KLGĐTC của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 21/8/2017 ghi " Đương sự bị bệnh sa sút tâm thần trong nhồi máu não nhiều lần (F01.1-ICD10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Từ những căn cứ trên, Toà án có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông T về việc tuyên bố bà B mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về lệ phí dân sự: Ông Nguyễn Trung T là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự, nên ông T có nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 143, Điều 144, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trung T.

Tuyên bố bà Phan Thị B, sinh năm 1946; Địa chỉ: VP9A cư xá BH, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông T chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001630 ngày 15/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày. Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 10;
- Chi cục THADS Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

Nguyễn Phương Lan